

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Lạt**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Phó Trưởng Phòng phụ trách Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 73/TTr-TNMT ngày 20/02/2025 và Trưởng Phòng Nội vụ thành phố Đà Lạt tại Tờ trình số 171/TTr-PNV ngày 20/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Lạt.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Lạt; một phần Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thành phố Đà Lạt về chức năng tham mưu quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn; một phần Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Lạt về chức năng tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực giảm nghèo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập khác, Hiệu trưởng các trường học và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã thuộc thành phố Đà Lạt căn cứ Quyết định thi hành. *linh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- UBND tỉnh Lâm Đồng (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ tỉnh Lâm Đồng (b/c);
- TT. Thành ủy, TT. HĐND TP. Đà Lạt (b/c);
- CT, các PCT và các Ủy viên UBND TP. Đà Lạt (b/c);
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể TP. Đà Lạt;
- Công thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng;
- Trang thông tin điện tử TP. Đà Lạt;
- Trung tâm VH TT & TT TP. Đà Lạt;
- Lưu: VT, NV. *ndud*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Quang Tú

QUY ĐỊNH**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Lạt**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /2025/QĐ-UBND ngày 21/02/2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt)*

**Chương I
VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG****Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Lạt (sau đây viết tắt là Phòng Nông nghiệp và Môi trường) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; nông nghiệp và phát triển nông thôn; giảm nghèo, gồm:

- a) Đất đai;
- b) Tài nguyên nước;
- c) Tài nguyên khoáng sản;
- d) Môi trường;
- e) Đo đạc và bản đồ;
- g) Biến đổi khí hậu;
- h) Nông nghiệp;
- i) Lâm nghiệp;
- k) Thủy lợi;
- l) Thủy sản;
- m) Phát triển nông thôn;
- n) Phòng, chống thiên tai;
- o) Giảm nghèo;
- p) Chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản;
- q) Phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn;
- r) Kinh tế hợp tác xã nông, lâm, ngư nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn;
- s) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt và theo quy định của pháp luật; góp phần bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành hoặc lĩnh vực công tác ở địa phương.

2. Phòng Nông nghiệp và Môi trường chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng.

3. Phòng Nông nghiệp và Môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; trụ sở làm việc tại Trung tâm hành chính thành phố Đà Lạt (số 05 Trần Nhân Tông, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

Chương II **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 2. Trình Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt

1. Dự thảo nghị quyết, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm về lĩnh vực tài nguyên và môi trường; nông nghiệp và phát triển nông thôn; giảm nghèo thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt.

2. Dự thảo chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính về tài nguyên và môi trường; nông nghiệp và phát triển nông thôn; giảm nghèo.

3. Dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt

Dự thảo quyết định và các văn bản khác về tài nguyên và môi trường; nông nghiệp và phát triển nông thôn; giảm nghèo thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt.

Điều 4. Về đất đai

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn thành phố Đà Lạt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các đối tượng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt.

3. Tham gia xác định giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của thành phố Đà Lạt; tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật; tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt quyết định trưng dụng đất, gia hạn trưng dụng đất; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Đà Lạt theo quy định.

Điều 5. Về tài nguyên nước

1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng tài nguyên nước, nguồn nước sinh hoạt tại thành phố Đà Lạt; điều tra, thống kê, tổng hợp và phân loại giếng phải trám lấp.

2. Phối hợp tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền.

3. Phối hợp tổ chức đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo thẩm quyền.

Điều 6. Về tài nguyên khoáng sản

1. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật.

3. Đề xuất việc huy động các lực lượng trên địa bàn thành phố để giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt về tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Về môi trường

1. Tổ chức đăng ký, xác nhận và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường trên địa bàn thành phố Đà Lạt; tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về ứng phó sự cố chất thải; tổ chức kiểm tra, đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố chất thải; tổ chức ứng phó sự cố chất thải, cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố chất thải trên địa bàn thành phố Đà Lạt theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở thuộc diện quản lý trên địa bàn; xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường; tham gia lập báo cáo hiện trạng môi trường theo định kỳ; tham mưu tổ chức thực hiện thống kê, báo cáo kết quả chỉ tiêu thống kê về môi trường; thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề, các cụm công nghiệp, khu du lịch trên địa bàn thành phố Đà Lạt theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt và theo quy định của pháp luật; thu thập, quản lý lưu trữ dữ liệu về môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn thành phố Đà Lạt;

3. Triển khai các hoạt động bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn thành phố Đà Lạt theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Về biến đổi khí hậu, khí tượng thủy văn

1. Tham gia xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh Lâm Đồng; tổ chức thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Đà Lạt; tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án về biến đổi khí hậu theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên; tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc

gia và trạm khí tượng thủy văn khác trên địa bàn thành phố; tham gia giải quyết, xử lý vi phạm về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.

Điều 9. Về đo đạc

Tham gia quản lý mốc đo đạc theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước khác về đo đạc và bản đồ theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý cấp trên.

Điều 10. Về nông nghiệp và phát triển nông thôn

1. Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, sản xuất nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

2. Phối hợp tổ chức bảo vệ các công trình thủy lợi vừa và nhỏ, công trình nuôi trồng thủy sản, công trình cấp, thoát nước nông thôn, công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thủy nông trên địa bàn thành phố Đà Lạt theo quy định của pháp luật.

3. Là đầu mối tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển nông thôn; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt việc xây dựng và phát triển nông thôn trên địa bàn thành phố về các lĩnh vực: phát triển kinh tế trang trại, kinh tế tập thể, hợp tác xã và liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; bảo hiểm nông nghiệp, hỗ trợ phát triển sản xuất và an sinh nông thôn; khai thác và sử dụng nước sạch nông thôn; chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, di dân tái định cư trong nông nghiệp, nông thôn.

4. Tổ chức hoạt động thống kê, kê khai phục vụ yêu cầu quản lý theo quy định; thống kê diễn biến đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, mặt nước nuôi trồng thủy sản, diễn biến rừng; thống kê, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thủy lợi; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

5. Quản lý về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn thành phố Đà Lạt theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; vật tư nông, lâm nghiệp, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

7. Quản lý về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và các dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phòng, chống thiên tai và phát triển nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Lạt theo quy định.

8. Thực hiện nhiệm vụ thường trực về công tác phòng, chống thiên tai; bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng nông thôn mới; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; chống sa mạc hóa; phòng, chống dịch bệnh trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

Điều 11. Về giảm nghèo

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về giảm nghèo thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt và theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật

1. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành và các văn bản khác về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn và giảm nghèo sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi công tác thi hành pháp luật theo quy định pháp luật.

2. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Phòng Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt.

3. Theo dõi, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về nông nghiệp và môi trường; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt.

4. Thực hiện nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ; triển khai Chính quyền điện tử, chuyển đổi số hướng tới Chính phủ số về tài nguyên và môi trường; xây dựng, quản lý, vận hành và cung cấp dữ liệu, thông tin, tư liệu về công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt.

5. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hoạt động của các hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thành phố thuộc các lĩnh vực quản lý của Phòng Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật.

6. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt tổ chức tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn và giảm nghèo đối với công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các phường, xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định pháp luật.

7. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt và cơ quan nhà nước cấp trên.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 13. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt quyết định cụ thể số lượng Phó Trưởng phòng, công chức chuyên môn cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Phòng Nông nghiệp và Môi trường.

a) Trưởng phòng là Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt do Hội đồng nhân dân thành phố Đà Lạt bầu, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Nông nghiệp và Môi trường và thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt theo quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt.

b) Các Phó Trưởng phòng là người giúp việc cho Trưởng phòng, chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng Nông nghiệp và Môi trường.

2. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Biên chế

1. Biên chế công chức của Phòng Nông nghiệp và Môi trường do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt quyết định trong tổng số biên chế công chức của thành phố Đà Lạt được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc bố trí công tác, thực hiện chế độ chính sách đối với công chức của Phòng Nông nghiệp và Môi trường phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức theo quy định và đảm bảo đủ nhân lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Điều 15. Quản lý tổ chức bộ máy; thực hiện chế độ, chính sách; tài chính, tài sản

1. Quản lý, sử dụng công chức theo vị trí việc làm; đề xuất khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sản, tài sản và các phương tiện làm việc, tài chính và ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của cơ quan nhà nước cấp trên.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ PHỐI HỢP

Điều 16. Chế độ làm việc và trách nhiệm của Trưởng phòng

1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường làm việc theo chế độ Thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các cơ quan chuyên môn theo quy định.

2. Trưởng phòng căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt xây dựng Quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của cơ quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế đó.

3. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt về việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan mình và các công việc được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí; gây thiệt hại trong đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

4. Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, các sở ngành liên quan về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã thuộc thành phố Đà Lạt giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; bảo đảm đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

Điều 17. Quan hệ phối hợp

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quản lý nhà nước về nông nghiệp và môi trường theo quy định của pháp luật, theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Công chức của Phòng Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung của Quy định này.

2. Trưởng Phòng Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm xây dựng quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức của cơ quan đảm

bảo đúng theo danh mục vị trí việc làm đã được phê duyệt, thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao để có cơ sở đánh giá, bình xét thi đua đối với công chức hàng năm theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này nếu có vướng mắc hoặc vấn đề cần điều chỉnh, sửa đổi bổ sung, Phòng Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị trình Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt xem xét, quyết định. *lan*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *ndh*
CHỦ TỊCH



Đặng Quang Tú